

CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ MIN VIETNAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ MIN VIETNAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: MIN VIETNAM INVESTMENT COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: MIN VIETNAM INVESTMENT CO., LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 1301092119

3. Ngày thành lập: 26/05/2020

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 01, đường số 2, Phường Phú Tân, Thành phố Bến Tre, Tỉnh Bến Tre, Việt Nam

Điện thoại: 0911555580

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất cà phê	1077(Chính)
2.	Bán buôn đồ uống	4633
3.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
4.	Quảng cáo	7310
5.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
6.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn tơ, xơ, sợi dệt; Bán buôn phụ liệu may mặc và giày dép.	4669
7.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
8.	Sản xuất hàng dệt sẵn (trừ trang phục) (trừ thuộc da, tẩy, nhuộm, hồ, in trên các sản phẩm vải sợi, dệt, may, đan tại trụ sở)	1392
9.	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú) (trừ thuộc da, tẩy, nhuộm, hồ, in trên các sản phẩm vải sợi, dệt, may, đan tại trụ sở)	1410
10.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý, môi giới hàng hóa (trừ môi giới bất động sản) —	4610
11.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
12.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác (không gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)	4329
13.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Trang trí nội thất	7410
14.	Chuẩn bị mặt bằng Chi tiết: San lấp mặt bằng	4312

15.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
16.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
17.	Lắp đặt hệ thống điện (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)	4321
18.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
19.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110
20.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
21.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống (trừ lâm sản và động vật pháp luật cấm kinh doanh)	4620
22.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
23.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
24.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
25.	Bán buôn thực phẩm	4632
26.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
27.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
28.	Ghi chú: Doanh nghiệp phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, xây dựng, bảo vệ môi trường và điều kiện kinh doanh đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện.	Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam

6. Vốn điều lệ: 1.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	TRẦN CÔNG MINH	Ấp Bờ Bàu, Xã Mỹ Chánh, Huyện Ba Tri, Tỉnh Bến Tre, Việt Nam	700.000.000	70,000	321066087	
2	NGUYỄN THỊ ĐÀO	Ấp Tân Đại, Xã Hiếu Tử, Huyện Tiểu Cần, Tỉnh Trà Vinh, Việt Nam	300.000.000	30,000	334889238	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: TRẦN CÔNG MINH

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 24/10/1980

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 321066087

Ngày cấp: 07/05/2012

Nơi cấp: Công an tỉnh Bến Tre

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp Bờ Bàu, Xã Mỹ Chánh, Huyện Ba Tri, Tỉnh Bến Tre, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Ấp Bờ Bàu, Xã Mỹ Chánh, Huyện Ba Tri, Tỉnh Bến Tre, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bến Tre